

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST

Ngày: 25/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Vũ Mạnh Cường

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Trần Sóng Thành, ông Nguyễn Thành Lam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Tuấn là Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Hội trường A Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 10/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST-HS ngày 10/3/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, (theo bị cáo trình bày tại phiên tòa, bị cáo không có tên gọi khác), Sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp N, xã Q, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Họ tên cha: Nguyễn Văn N (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm: 1955; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: có 01 tiền án, ngày 15/5/2024 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 72/2024/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2024.

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 04/10/2023, Công an huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 277A/QĐ-XPHC xử phạt bị cáo số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thống Nhất từ ngày 27/12/2024 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa);

+/***Bị hại:*** Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

+/***Người tham gia tố tụng khác:***

Ông **Nguyễn Văn Ch** – Cán bộ Phân trại tạm giam khu vực Thống Nhất (có mặt tại điểm cầu thành phần tại Hội trường xét xử thuộc Phân trại tạm giam khu vực Thống Nhất).

(Bị hại ông K vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Anh T là đối tượng mới chấp hành án phạt tù xong vào ngày 27/9/2024, sau khi trở về địa phương bị cáo T không tu chí làm ăn mà tiếp tục tìm kiếm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân.

Khoảng 08 giờ ngày 27/12/2024, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 60N2-0993 đi từ xã S, huyện Cẩm Mỹ đến ấp 2, xã L, huyện Thống Nhất tìm kiếm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1973, thuộc ấp 2, xã L, huyện Thống Nhất bị cáo T phát hiện gia đình ông K đóng cửa, không có ai ở nhà, bên hông nhà có để 01 máy cày, bị cáo dừng xe mô tô ngoài đường, mang theo 02 cò lê (khóa) loại số 10, số 13 rồi lén lút đột nhập vào bên trong nơi để xe máy cày mở nắp ca pô phát hiện 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, bị cáo T sử dụng khóa số 10 và số 13 tháo mở ốc vít, lấy trộm bình ắc quy đưa ra ngoài xe mô tô để tẩu thoát thì bị người dân xung quanh phát hiện truy hô và bắt giữ bị cáo Nguyễn Anh T cùng vật chứng vụ án, ngay sau đó Công an xã L đến hiện trường lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang (*Bút lục số 01-09, 43-91*).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 06/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thống Nhất. Kết luận: 01 bình ắc quy loại GS 115D33C 12V-100AH có giá trị 2.253.000 đồng (*Bút lục số 38-41*)

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (*Bút lục số 43-51*)

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-TN ngày 05/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng cho bị cáo.

Từ những lập luận trên, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù giam.

+/ Vật chứng của vụ án:

- 01 bình ắc quy loại GS 115D33C 12V-100AH là tài sản của gia đình ông Nguyễn Văn K, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho bị hại là có căn cứ.

- 02 cờ lê (loại khóa số 10 và số 13) là công cụ bị cáo Nguyễn Anh T sử dụng để phạm tội liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 60N2-0993 bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận mua lại của người khác nhưng chưa sang tên đổi chủ, hiện nay giấy tờ đăng ký đã thất lạc, qua xác minh xe mô tô đứng tên đăng ký là Hoàng Minh C, trú tại xã Đ, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuy nhiên không làm việc được với anh C, do xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, đề nghị tịch thu sung công.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 9 giờ 30 ngày 27/12/2024 tại ấp 2, xã L, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai bị cáo Nguyễn Anh T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 bình ắc quy loại GS 115D33C 12V-100AH của gia đình ông Nguyễn Văn K thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Theo Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 06/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự

huyện Thống Nhất xác định: 01 bình ắc quy loại GS 115D33C 12V-100AH có giá trị 2.253.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố hành vi như trên của bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/5/2024 Toà án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích do đó hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng để xem xét cho bị cáo.

[5] Hành vi như trên của bị cáo đã xâm phạm tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn K đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.⁴

[7] Vật chứng của vụ án:

- 01 bình ắc quy loại GS 115D33C 12V-100AH là tài sản của gia đình ông Nguyễn Văn K, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho ông K là phù hợp.

- 02 cơ lê (loại khóa số 10 và số 13) là công cụ bị cáo Nguyễn Anh T sử dụng để phạm tội liên quan đến vụ án, do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 60N2-0993 bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận mua lại của người khác nhưng chưa sang tên đổi chủ, hiện nay giấy tờ đăng ký đã thất lạc, qua xác minh đứng tên đăng ký là Hoàng Minh C, trú tại xã Đ, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuy nhiên không làm việc được với anh C, do xe mô tô liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án nên cần tịch thu sung công.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2024.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 cơ lê (loại khóa số 10 và số 13) và tịch thu sung công 01 xe mô tô biển số 60N2-0993 (không có giấy đăng ký), số khung RPHDCGAUM5H089870, số máy RPTDS150FMG00089870 *(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất ngày 06/3/2025)*

[5] Về án phí:

[5.1] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5.2] Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ);
- VKSND H. Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS H. Thống Nhất;
- Bị hại; Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Cường